

KHOA QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH



THS NGUYỄN THỊ HOA

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

1. Có 3 năm kinh nghiệm làm Cán sự kiểm toán tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (thuộc nhóm BIG4)
2. Có 5 năm kinh nghiệm làm kế toán tổng hợp, Kế toán trưởng, Tư vấn xây dựng hệ thống kế toán cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, thương mại và xây dựng.
3. Giảng dạy trong trường ĐH Hàng Hải Việt nam

THÔNG TIN LIÊN LẠC:

Bộ môn: Kế toán Kiểm toán
Khoa: Quản trị - Tài chính
Địa chỉ: tầng 1 nhà A4, 484 Lạch Tray, HP
Email: hoanguyen@vamaru.edu.vn
Điện thoại: (+84) 976 123 635



QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Cử nhân

Kinh tế đối ngoại, Đại học ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam, 2008.

Thạc sỹ

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Đại học Việt Nhật, Hà Nội - Yokohama, Việt Nam - Nhật Bản, năm 2018



MÔN HỌC GIẢNG DẠY

- Kiểm toán
- Nguyên lý kế toán
- Kế toán doanh nghiệp
- Kế toán máy



HƯỚNG NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu hệ thống kiểm soát nội bộ
- Nghiên cứu về chất lượng dịch vụ



ĐỀ TÀI, BÀI BÁO

1. Nguyễn Thị Hoa (2019), Chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng trong thương mại điện tử Việt Nam, Tạp chí công nghệ hàng hải (đã chấp nhận đăng)
2. Nguyen Thi Hoa, Nguyen Hong Van, Hoang Thi Phuong Lan (2018), Analysing service quality of public bus on the fixed route of Hanoi – Hai Phong, using the SERVQUAL model, Tạp chí công nghệ hàng hải, số 56, tháng 11/2018, tr. 63-67
3. Nguyễn Thị Hoa (2018) Chất lượng dịch vụ thương mại điện tử: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam, Đề tài NCKH cấp Trường, trường ĐH Hàng hải Việt Nam.
4. Nguyen Thi Hoa, Le Trang Nhung (2016) Evaluating a Jsox internal control system: a case study approach – Lessons for Vietnam manufacturing companies, Science Research Project – University Level, Vietnam Maritime University.
5. Do Nhu Quynh, Nguyen Thi Hoa (2015), A wave of the merge and acquisition (M&A) activities in Vietnam's logistics industry after the formation of the ASEAN Economic Community (AEC), Proceedings of the 8th international conference of Asian shipping and logistics in Hanoi, p.306-319



SÁCH XUẤT BẢN

